

**KẾT QUẢ TẠM THỜI KỲ THI NGHỀ PT
KHÓA NGÀY 23/05/2017**

STT	Phòng thi	Số BD	Họ và lót	Tên	Nữ	Ngày sinh			Nơi sinh	HS trường	TB môn	Nghề thi	Hội đồng thi	Điểm thi		TBThi	XL
						Ngày	Tháng	Năm						LT	TH		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	7a	7b	7c	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1315	47	1315	Đình Đoàn Trường	An	x	06	01	2003	Bến Tre	THCS Tân Quý Tây	8.1	Tin học	THCS Hưng Long	4.25	7.00	6.50	Trung bình
1316	47	1316	Huỳnh Ngọc Thảo	An	x	23	06	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.5	Tin học	THCS Hưng Long	5.50	10.00	9.00	Giỏi
1317	47	1317	Lâm Lưu Minh	Anh	x	25	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.3	Tin học	THCS Hưng Long	6.50	9.50	9.00	Giỏi
1318	47	1318	Lâm Quỳnh	Anh	x	20	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.4	Tin học	THCS Hưng Long	7.50	9.50	9.00	Giỏi
1320	47	1320	Nguyễn Kim	Anh	x	22	06	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.1	Tin học	THCS Hưng Long	6.00	7.50	7.00	Khá
1323	47	1323	Phạm Thị Ngọc	Chi	x	07	10	2003	Quảng Ngãi	THCS Tân Quý Tây	7.0	Tin học	THCS Hưng Long	6.00	7.00	7.00	Khá
1324	47	1324	Nguyễn Thị Kiều	Chinh	x	22	06	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.5	Tin học	THCS Hưng Long	9.00	10.00	10.00	Giỏi
1326	47	1326	Phan Minh	Cường		25	04	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.8	Tin học	THCS Hưng Long	4.50	10.00	8.50	Trung bình
1327	47	1327	Trần Mã Nguyên	Cường		20	06	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.0	Tin học	THCS Hưng Long	9.00	10.00	10.00	Giỏi
1328	47	1328	Cao Ngọc	Diễm	x	03	04	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.6	Tin học	THCS Hưng Long	5.75	9.00	8.00	Khá
1329	47	1329	Nguyễn Thị Phương	Dung	x	15	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.7	Tin học	THCS Hưng Long	6.25	7.50	7.00	Khá
1330	47	1330	Bạch Ngọc Thùy	Dương	x	05	07	2003	Long An	THCS Tân Quý Tây	9.6	Tin học	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1336	47	1336	Nguyễn Minh	Đạt		04	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.8	Tin học	THCS Hưng Long	6.00	10.00	9.00	Giỏi
1337	47	1337	Phan Thị Thu	Đông	x	07	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.2	Tin học	THCS Hưng Long	7.25	10.00	9.50	Giỏi
1339	47	1339	Phùng Ngọc	Giàu	x	30	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.0	Tin học	THCS Hưng Long	7.50	9.50	9.00	Giỏi
1340	47	1340	Trần Ngọc	Hà	x	10	08	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.4	Tin học	THCS Hưng Long	9.50	10.00	10.00	Giỏi
1341	47	1341	Nguyễn Lam	Hạ	x	12	03	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.5	Tin học	THCS Hưng Long	8.75	9.50	9.50	Giỏi
1342	47	1342	Trần Lưu Thanh	Hải		05	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.4	Tin học	THCS Hưng Long	8.25	10.00	9.50	Giỏi
1343	47	1343	Nguyễn Ngọc	Hân	x	22	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.5	Tin học	THCS Hưng Long	4.50	7.00	6.50	Trung bình
1345	48	1345	Trần Nguyễn Ngọc	Hiển		01	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.2	Tin học	THCS Hưng Long	6.75	9.00	8.50	Khá
1347	48	1347	Ngô Huỳnh Khánh	Hoàng		26	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.1	Tin học	THCS Hưng Long	8.00	7.00	7.50	Khá
1348	48	1348	Trang Thị Thu	Hồng	x	02	07	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.7	Tin học	THCS Hưng Long	7.50	10.00	9.50	Giỏi
1351	48	1351	Tiêu Huỳnh	Hưng		21	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.2	Tin học	THCS Hưng Long	9.25	10.00	10.00	Giỏi
1353	48	1353	Nguyễn Thị Quế	Hương	x	14	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.0	Tin học	THCS Hưng Long	9.25	10.00	10.00	Giỏi
1354	48	1354	Lê Thanh Ngọc	Hường	x	20	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.4	Tin học	THCS Hưng Long	6.50	9.50	9.00	Giỏi
1355	48	1355	Phan Tuấn	Kha		28	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	5.0	Tin học	THCS Hưng Long	3.50	7.00	6.00	Trung bình
1356	48	1356	Nguyễn Hoàng	Khải		18	04	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.1	Tin học	THCS Hưng Long	4.75	7.50	7.00	Trung bình
1359	48	1359	Trần Văn	Khánh		11	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.1	Tin học	THCS Hưng Long	vắng	vắng	vắng	vắng
1360	48	1360	Lê Anh	Khoa		05	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.2	Tin học	THCS Hưng Long	8.75	10.00	9.50	Giỏi
1362	48	1362	Huỳnh Đăng	Khôi		25	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.8	Tin học	THCS Hưng Long	7.50	7.00	7.00	Khá
1367	48	1367	Đặng Ngọc	Lan	x	28	04	2003	Long An	THCS Tân Quý Tây	8.8	Tin học	THCS Hưng Long	8.50	9.50	9.50	Giỏi

STT	Phòng thi	Số BD	Họ và lót	Tên	Nữ	Ngày sinh			Nơi sinh	HS trường	TB môn	Nghề thi	Hội đồng thi	Điểm thi		TBThi	XL
						Ngày	Tháng	Năm						LT	TH		
1368	48	1368	Đỗ Nguyễn Vĩnh	Lâm		13	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	5.2	Tin học	THCS Hưng Long	5.75	6.50	6.50	Trung bình
1374	48	1374	Hà Nguyễn Ngọc	Mẫn	x	07	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.4	Tin học	THCS Hưng Long	6.00	6.50	6.50	Trung bình
1376	49	1376	Đinh Hoàng Nhật	Minh		07	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	5.6	Tin học	THCS Hưng Long	7.00	7.00	7.00	Khá
1377	49	1377	Lê Tấn	Nam		19	04	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.1	Tin học	THCS Hưng Long	8.75	10.00	9.50	Giỏi
1380	49	1380	Nguyễn Ngọc Bích	Nga	x	27	02	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.3	Tin học	THCS Hưng Long	8.50	8.00	8.00	Khá
1381	49	1381	Huỳnh Thanh	Ngân	x	05	08	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.4	Tin học	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1384	49	1384	Vô Thị Tuyết	Ngân	x	10	04	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.7	Tin học	THCS Hưng Long	7.25	9.00	8.50	Khá
1385	49	1385	Huỳnh Trọng	Nghĩa		16	03	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.9	Tin học	THCS Hưng Long	6.00	5.50	5.50	Trung bình
1387	49	1387	Lê Diễm Minh	Ngọc	x	18	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.5	Tin học	THCS Hưng Long	5.50	7.50	7.00	Khá
1388	49	1388	Lê Hoàng Kim	Ngọc	x	25	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.8	Tin học	THCS Hưng Long	8.00	6.50	7.00	Khá
1389	49	1389	Nguyễn Hoàng Bích	Ngọc	x	02	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.2	Tin học	THCS Hưng Long	6.50	10.00	9.00	Giỏi
1391	49	1391	Lê Ngọc YẾN	Nhi	x	17	09	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.9	Tin học	THCS Hưng Long	6.50	9.00	8.50	Khá
1392	49	1392	Bùi Hoàng	Nhung	x	02	09	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.1	Tin học	THCS Hưng Long	8.75	9.50	9.50	Giỏi
1393	49	1393	Huỳnh Ngọc Bích	Như	x	19	03	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.2	Tin học	THCS Hưng Long	6.00	8.50	8.00	Khá
1394	49	1394	Trang Quỳnh	Như	x	27	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.9	Tin học	THCS Hưng Long	5.75	8.00	7.50	Khá
1395	49	1395	Phùng Tấn	Nhứt		21	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.0	Tin học	THCS Hưng Long	5.75	5.00	5.00	Trung bình
1396	49	1396	Trương Thị Kim	Ny	x	26	04	2003	Sóc Trăng	THCS Tân Quý Tây	8.5	Tin học	THCS Hưng Long	8.25	8.00	8.00	Khá
1404	49	1404	Hứa Kim	Phụng	x	28	02	2003	Vĩnh Long	THCS Tân Quý Tây	8.1	Tin học	THCS Hưng Long	5.00	8.00	7.50	Khá
1407	50	1407	Phan Thụy Thanh	Quyên	x	06	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.0	Tin học	THCS Hưng Long	8.00	10.00	9.50	Giỏi
1410	50	1410	Cao Anh	Tài		04	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	5.6	Tin học	THCS Hưng Long	7.00	9.50	9.00	Giỏi
1412	50	1412	Đặng Nguyễn Thanh	Tâm	x	03	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.7	Tin học	THCS Hưng Long	7.75	7.50	7.50	Khá
1414	50	1414	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	x	27	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.4	Tin học	THCS Hưng Long	8.50	10.00	9.50	Giỏi
1415	50	1415	Ngô Thanh	Thảo	x	05	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.3	Tin học	THCS Hưng Long	7.50	9.50	9.00	Giỏi
1416	50	1416	Trần Thị Ngọc	Thảo	x	30	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.0	Tin học	THCS Hưng Long	8.25	9.50	9.00	Giỏi
1418	50	1418	Võ Đức	Thắng		06	12	2003	Thừa Thiên Huế	THCS Tân Quý Tây	6.3	Tin học	THCS Hưng Long	5.50	6.50	6.50	Trung bình
1419	50	1419	Nguyễn An	Thiên		28	09	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.0	Tin học	THCS Hưng Long	7.25	9.00	8.50	Khá
1421	50	1421	Lê Minh	Thiện		23	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.3	Tin học	THCS Hưng Long	7.75	9.50	9.00	Giỏi
1422	50	1422	Nguyễn Hồng Thanh	Thiện		27	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.6	Tin học	THCS Hưng Long	7.50	10.00	9.50	Giỏi
1423	50	1423	Đoàn Minh	Thông		23	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.6	Tin học	THCS Hưng Long	6.75	8.50	8.00	Khá
1424	50	1424	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	x	30	03	2003	Quảng Ngãi	THCS Tân Quý Tây	6.1	Tin học	THCS Hưng Long	6.50	7.00	7.00	Khá
1425	50	1425	Bùi Thị Thu	Thùy	x	16	06	2003	Thái Bình	THCS Tân Quý Tây	8.6	Tin học	THCS Hưng Long	9.50	9.00	9.00	Giỏi
1426	50	1426	Đoàn Minh	Thư	x	11	12	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.8	Tin học	THCS Hưng Long	8.50	9.00	9.00	Giỏi
1427	50	1427	Lại Ngọc Anh	Thư	x	27	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.5	Tin học	THCS Hưng Long	8.75	9.50	9.50	Giỏi
1428	50	1428	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	x	09	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.2	Tin học	THCS Hưng Long	7.25	10.00	9.50	Giỏi
1430	50	1430	Lê Huỳnh Cát	Tiên	x	01	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.3	Tin học	THCS Hưng Long	5.00	7.50	7.00	Khá
1433	50	1433	Phạm Song	Toàn		01	03	2003	Long An	THCS Tân Quý Tây	8.9	Tin học	THCS Hưng Long	8.50	7.50	8.00	Khá
1436	51	1436	Nguyễn Phạm Ngọc	Trâm	x	14	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.0	Tin học	THCS Hưng Long	6.00	8.00	7.50	Khá
1438	51	1438	Phạm Thị Mộng	Trình	x	18	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	8.2	Tin học	THCS Hưng Long	7.25	6.00	6.50	Trung bình
1439	51	1439	Trần Minh	Trọng		03	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	6.7	Tin học	THCS Hưng Long	6.25	8.50	8.00	Khá

STT	Phòng thi	Số BD	Họ và lót	Tên	Nữ	Ngày sinh			Nơi sinh	HS trường	TB môn	Nghề thi	Hội đồng thi	Điểm thi		TBThi	XL
						Ngày	Tháng	Năm						LT	TH		
1443	51	1443	Nguyễn Anh	Trúc		11	05	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.1	Tin học	THCS Hưng Long	5.50	5.00	5.00	Trung bình
1449	51	1449	Hồ Mỹ	Uyên	x	02	11	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.9	Tin học	THCS Hưng Long	6.25	7.50	7.00	Khá
1451	51	1451	Nguyễn Thị Kim	Xuyên	x	01	10	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.5	Tin học	THCS Hưng Long	8.00	10.00	9.50	Giỏi
1452	51	1452	Châu Nguyễn Như	Ý	x	03	08	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	7.4	Tin học	THCS Hưng Long	6.75	7.00	7.00	Khá
1453	51	1453	Ngô Thị Như	Ý	x	10	06	2003	An Giang	THCS Tân Quý Tây	9.0	Tin học	THCS Hưng Long	6.25	7.00	7.00	Khá
1454	51	1454	Trần Thiệu Minh	Yên	x	31	01	2003	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Tân Quý Tây	9.2	Tin học	THCS Hưng Long	8.00	10.00	9.50	Giỏi